Người ký: Tỉnh ủy Đắk Nông
Email: Tinh uy@TUdaknong
Cơ quan: Tỉnh ủy Đắk Nông
Thời gian ký: 17.06.2021 13:54:33 +07:00

TỈNH ỦY ĐẮK NÔNG	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*	
Số 05 -QĐ/TU	*Đắk Nông, ngày 17 tháng 6 năm 2021*

QUY ĐỊNH

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

- Căn cứ Quy định số 04-QĐi/TW ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy, thành ủy;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 02-QC/TU ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Nông khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, như sau:

Điều 1. Chức năng của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Là cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng đảng.

2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tổ chức cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức bộ máy, đào tạo cán bộ, biên chế của hệ thống chính trị trong tỉnh.

3. Là cơ quan thường trực về công tác thi đua, khen thưởng, tuyển dụng, nâng ngạch, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức của Tỉnh ủy theo phân cấp.

4. Là bộ phận thường trực tham mưu, giúp Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ và điều phối hoạt động của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh theo quy định của Tỉnh ủy, của Trung ương.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

a) Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất xây dựng nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng đảng; về công tác cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; giải quyết các vấn đề về đảng tịch; giải quyết khiếu nại, tố cáo các vấn

đề về chính trị của cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; chế độ, chính sách, khen thưởng và kỷ luật theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; về chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của tỉnh theo phân cấp.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ đảng trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị ở địa phương. Thực hiện quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở địa phương theo phân cấp, ủy quyền.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở khối đảng, đoàn thể ở địa phương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các cơ sở y tế thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương đối với công chức và xét thăng hạng nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội theo ủy quyền.

e) Quản lý hồ sơ cán bộ diện Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định của Bộ Chính trị.

g) Thực hiện thống kê về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên ở địa phương.

h) Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tổ chức xây dựng đảng.

i) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

k) Sơ kết, tổng kết về công tác tổ chức xây dựng đảng.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, thi hành Điều lệ Đảng; việc thực hiện phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên

chức và biên chế của hệ thống chính trị tại địa phương theo phân cấp và theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Hướng dẫn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng, đảng viên, quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ đảng viên, cơ sở dữ liệu đảng viên, giới thiệu sinh hoạt đảng, xét tặng huy hiệu Đảng, cấp phát thẻ đảng viên, xóa tên đảng viên, giải quyết khiếu nại và vấn đề đảng tịch cho đảng viên trong Đảng bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quản lý biên chế của các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách và công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ các huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các sở, ban, ngành của tỉnh theo phân cấp quản lý.

3. Thẩm định, thẩm tra

a) Thẩm định các đề án, văn bản về tổ chức xây dựng đảng, về cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ và về tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

b) Tham gia ý kiến đối với đề án, văn bản về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở, ban, ngành và các cơ quan trong tỉnh quyết định theo phân cấp.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách cán bộ trước khi trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

d) Chủ trì thẩm tra, xác minh đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên có vấn đề về chính trị theo quy định.

4. Phối hợp

a) Với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu, giúp Tỉnh ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực tổ chức xây dựng đảng.

b) Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ.

c) Với Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành liên quan trong việc thể chế hóa các nghị quyết, quyết định của Đảng về lĩnh vực tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ.

d) Với các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng và kiểm tra thực hiện quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện và các đảng ủy trực thuộc.

đ) Với Văn phòng Tỉnh ủy giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao

(a) Giúp Tỉnh ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện công tác quy hoạch cán bộ; thẩm định và tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch các chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng gắn với quy hoạch đội ngũ cán bộ của đảng bộ theo phân cấp.

(b) Tham mưu về quản lý đối với cán bộ nguồn của tỉnh.

(c) Tham mưu tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức khối đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể ở địa phương.

(d) Thực hiện các công việc khác khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy giao.

Điều 3. Quyền hạn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Tổ chức hội nghị hướng dẫn nghiệp vụ về công tác tổ chức xây dựng đảng, công tác cán bộ, công tác quản lý công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

2. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy trong tham mưu, đề xuất cho cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình.

3. Được yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và cá nhân có liên quan báo cáo, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan mình.

4. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy trực thuộc, các sở, ban, ngành, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan có liên quan bàn về công tác xây dựng đảng thuộc lĩnh vực chuyên môn do cơ quan mình phụ trách.

Điều 4. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy ký các văn bản sau khi có nghị quyết, kết luận của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, như sau:

1. Các văn bản kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hiệp y thỏa thuận nhân sự của các cơ quan Trung ương, các doanh nghiệp Nhà nước của Trung ương và các doanh nghiệp Nhà nước nắm cổ phần chi phối của Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh.

2. Các quyết định điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, nghỉ hưu, cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại các cơ quan khối đảng mà không phải là Tỉnh ủy viên.

3. Các quyết định điều động, luân chuyển, chỉ định, chuẩn y, cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại các cấp ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy mà không phải là Tỉnh ủy viên.

4. Ra thông báo cho các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy, thủ trưởng các sở, ban, ngành và tương đương thực hiện các kết luận, nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ.

5. Xem xét, ký quyết định chuyển xếp ngạch lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi vị trí công tác và hưởng phụ cấp thâm niên nghề từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống (không phải trình xin ý kiến Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

6. Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền:

a) Ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (sau khi có kết luận của Thường trực Tỉnh ủy).

b) Xem xét, quyết định nâng bậc lương thường xuyên ngạch chuyên viên chính và tương tương trở xuống đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội (những trường hợp vướng mắc thì báo cáo Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi quyết định).

c) Xem xét, quyết định nâng bậc lương trước thời hạn từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống; nâng bậc lương thường xuyên đối với ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với cán bộ không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

d) Xem xét, quyết định bổ nhiệm ngạch, xếp lương hoặc chuyển xếp ngạch lương từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống (kể cả ngạch kiểm tra) khi có kết quả thi, xét thăng hạng hoặc khi thay đổi vị trí công tác, việc làm đối

với cán bộ không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Điều 5. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy ký các văn bản sau:

1. Quyết định tuyển dụng và xếp ngạch công chức khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể sau khi có kết quả thi tuyển hoặc sát hạch công chức.

2. Quyết định bổ nhiệm ngạch công chức đến ngạch chuyên viên chính và tương đương sau khi có kết quả thi nâng ngạch, xét thăng hạng đối với công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

3. Quyết định nâng lương định kỳ đến ngạch chuyên viên chính và tương đương đối với cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

4. Quyết định nâng lương trước thời hạn đến ngạch chuyên viên và tương đương đối với cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

5. Quyết định chuyển xếp ngạch đối với công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể do thay đổi vị trí việc làm.

6. Quyết định điều động, luân chuyển, cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức không thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại khối Đảng, Mặt trận, đoàn thể.

7. Thực hiện các chức năng, quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

Điều 6. Về tổ chức bộ máy và biên chế của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Lãnh đạo Ban gồm Trưởng Ban và 04 Phó trưởng Ban (trong đó, có 01 Phó trưởng Ban do đồng chí Giám đốc Sở Nội vụ kiêm nhiệm).

2. Các đơn vị trực thuộc:

Tối thiểu có 05 người mới thành lập một phòng. Việc bố trí số lượng trưởng phòng, phó trưởng phòng theo quy định. Các phòng thực hiện chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Phòng Bảo vệ chính trị nội bộ - Tổng hợp

- Tham mưu tổng hợp, nghiên cứu, đề xuất tổ chức cán bộ nội bộ Ban; thi đua khen thưởng; hành chính quản trị; thẩm định về yêu cầu, phạm vi, quy trình, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản trình lãnh đạo ban ký ban hành; là đầu mối theo dõi kết quả xử lý công việc của các bộ phận khác trong Ban để kịp thời đôn đốc giải quyết. Thực hiện công tác hành chính, văn thư - lưu trữ.

- Tham mưu về công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong Đảng bộ tỉnh.

b) Phòng Tổ chức - Cán bộ

- Tham mưu cho lãnh đạo Ban về tổ chức bộ máy, biên chế; về quản lý toàn diện cán bộ thuộc diện Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý gồm: phát hiện, quy hoạch, quản lý quy hoạch, luân chuyển, tăng cường, biệt phái, điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

c) Phòng Tổ chức Đảng - Đảng viên

Tham mưu về tổ chức đảng và đảng viên trong đảng bộ tỉnh, về công tác tổ chức xây dựng đảng ở các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; công tác đảng vụ cấp tỉnh.

d) Phòng Đào tạo - Chính sách cán bộ

- Tham mưu quản lý toàn diện đối với cán bộ nguồn; đào tạo cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; đào tạo cán bộ theo quy hoạch; đào tạo cán bộ theo kế hoạch hàng năm của tỉnh; đào tạo cán bộ khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Là bộ phận thường trực, tham mưu, giúp việc Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, triển khai thực hiện các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe đối với cán bộ; phối hợp với các thành viên Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe định kỳ hàng năm; khám, kiểm tra sức khỏe đối với nhân sự phục vụ công tác cán bộ. Tổng hợp, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác và các báo cáo sơ kết, tổng kết; tổ chức sơ kết, tổng kết công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; theo dõi, tổng hợp tình hình sức khỏe của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Tham mưu cho lãnh đạo Ban thực hiện chính sách, tiền lương. Tham mưu thực hiện một số chế độ chính sách đối với cán bộ thuộc diện Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3. Về biên chế: Theo Quyết định số 86-QĐ/TU ngày 22/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và biên chế do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân bổ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, khối lượng công việc (nếu có).

Việc tuyển dụng, bố trí sử dụng và quản lý cán bộ, công chức căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 7. Chế độ làm việc của Ban Tổ chức Tỉnh ủy

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy làm việc theo chế độ thủ trưởng; Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về toàn bộ công việc của Ban. Các Phó trưởng ban là người giúp cho trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về các công việc được phân công.

2. Tập thể lãnh đạo Ban thảo luận và quyết định tập thể, chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về các vấn đề sau:

- Chương trình công tác năm.

- Kết quả thẩm định các đề án quan trọng của các sở, ban, ngành, cơ quan có liên quan đến nhiệm vụ của Ban trước khi trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định.

- Công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Xét nâng bậc lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội.

- Các nhiệm vụ được ủy quyền.

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Mối quan hệ công tác với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Trung ương

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu sự lãnh đạo và chỉ đạo về mọi mặt của Tỉnh ủy mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Tổ chức Trung ương; định kỳ báo cáo, thống kê cơ bản về nghiệp vụ công tác với Ban Tổ chức Trung ương.

2. Mối quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với các ban đảng, ban thường vụ huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh

- Đối với các ban của Tỉnh ủy là mối quan hệ phối hợp công tác để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mỗi bên, thường xuyên trao đổi thông tin về những vấn đề có liên quan để tạo điều kiện cho việc hoàn thành nhiệm vụ của Tỉnh ủy giao.

- Đối với các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ban Tổ chức Tỉnh ủy được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc nắm tình hình về công tác tổ chức xây dựng đảng, công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức, bảo vệ chính trị nội bộ, tổ chức cơ sở đảng và đảng viên tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời trực tiếp quyết định một số vấn đề do Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy nhiệm theo phân cấp quản lý.

3. Mối quan hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh

Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh là quan hệ phối hợp.

- Khi triển khai thực hiện các nhiệm vụ tham mưu có liên quan với công tác quản lý nhà nước, Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh bàn về các chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ có liên quan đến lĩnh vực công tác chuyên môn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy được mời tham dự để tham gia ý kiến và tiếp thu nội dung. Những nội dung cần thiết lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

4. Quan hệ giữa Ban Tổ chức Tỉnh ủy với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh là quan hệ phối hợp

- Trong phạm vi lĩnh vực công tác, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy.

- Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn, triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận và kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ được Tỉnh ủy giao.

5. Mối quan hệ với ban tổ chức các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy là cơ quan cấp trên về chuyên môn trực tiếp hướng dẫn, theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát về công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, đào tạo, chính sách, bảo vệ chăm sóc sức khoẻ cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ đối với các ban tổ chức cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

- Ban tổ chức cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, một năm hoặc theo yêu cầu đột xuất phải báo cáo định kỳ về công tác tổ chức xây dựng đảng, công tác tổ chức cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, tình hình sức khỏe cán bộ, các báo cáo thống kê và báo cáo có liên quan khác về Ban Tổ chức Tỉnh ủy đảm bảo chất lượng và đúng thời gian theo quy định.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Căn cứ Quy định này, Ban Tổ chức Tỉnh ủy ban hành quy chế làm việc, xác định vị trí việc làm; điều kiện, tiêu chuẩn các chức danh cán bộ trong Ban theo quy định; cụ thể hóa các chế độ công tác và mối quan hệ của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Các ban đảng của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Quy định này gồm có 09 Điều; thay thế Quyết định số 1132-QĐ/TU ngày 24/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Lưu Văn Trung

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban đảng, Ủy ban MTTQVN tỉnh, đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH, VTh).